TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 269/2023/HS-ST
Ngày 16-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Thảo;

2/ Bà Võ Thị Hồng Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 265/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

1/ Nguyễn Văn H, sinh năm 1994; tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 2, xã L, huyện S, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị T; có vợ tên Nguyễn Thị T; tiền án:

- Ngày 06/12/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản' tại Bản án số 318/2012/DSST;
- Ngày 05/9/2014 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội 'Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 284/2014/HSST;
- Ngày 07/3/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 60/2016/HSST;
- Ngày 12/11/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 193/2019/HS-ST.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2023 đến nay. Có mặt

2/ Đào Công T, sinh năm 1995; tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Nguyễn Trãi, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Công T và bà Nguyễn Thị T; có vợ tên Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án: Ngày 04/11/2022 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 01 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; nhân thân: Ngày 05/9/2014 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2023 đến nay. Có mặt

Bị hại: Ông Hồ Vĩnh P, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp Cây Chanh, xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Cao Thị Quyền Tr, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 181/4 ấp Cống, xã P Phụng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Có mặt

- Ông Hồ Chí T1, sinh năm 1966; địa chỉ: Ấp Cây Chanh, xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và Đào Công T có mối quan hệ quen biết với nhau. T sinh sống tại xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, còn H sinh sống ở địa bàn tỉnh Bình Dương (không có nơi cư trú nhất định).

Khoảng 06 giờ ngày 18/6/2023, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, gắn biển số 66D1-319.80 đi đến quán cà phê tại khu vực vòng xoay An P thuộc thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để uống cà phê. Khi đến, T gặp và cùng uống cà phê với H. Trong lúc ngồi uống cà phê tại quán, T rủ H đi tìm xe mô tô để chiếm đoạt đem bán lấy tiền thì H đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe hiệu Yamaha, loại Exciter, gắn biển số 66D1-319.80 chở H đi đến địa bàn thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 12 giờ 30 Pt cùng ngày, khi đi đến trước tiệm cắt tóc 1996 thuộc tổ 7, khu phố 4, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, T nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future fi, biển số 61N1-189.77 đang dựng trước cửa tiệm nên nói cho H biết và dừng xe lại để H xuống xe. Lúc này, T đứng bên ngoài cảnh giới còn H đi bộ lại vị trí xe 61N1-189.77 đang dựng, H dùng đoản bẻ khóa xe 61N1-189.77 rồi điều khiển xe 61N1-189.77 cùng với T tẩu thoát. Cùng thời điểm này, ông Hồ Vĩnh P là chủ xe 61N1-189.77 phát hiện nên chạy từ trong tiệm tri hô và đuổi theo T và H. T và H điều khiển xe bỏ chạy về hướng thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, trên đường đi T sử dụng điện thoại di động của T gọi cho đối tượng tên Tuấn để bán xe 61N1-189.77 với giá 6.000.000 đồng, Tuấn nghe máy và đồng ý mua, địa điểm giao nhận xe tại vòng xoay (05 cây nến cũ) thuộc phường Hòa P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Sau đó, T và H đem xe đến địa điểm

đã hẹn và giao xe 61N1-189.77 cho Tuấn, Tuấn hẹn T và H sẽ giao tiền tại khu vực thuộc phường An P, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Sau khi thỏa thuận xong, T và H đi về địa điểm đã hẹn để nhận tiền, còn Tuấn đi đâu không rõ.

Sau khi bị mất trộm xe 61N1-189.77 ông Hồ Vĩnh P trình báo đến Công an phường Vĩnh Tân, Công an phường Vĩnh Tân tiến hành tiếp nhận tin báo và thông báo đến các địa phương lân cận để truy tìm T và H. Đến khoảng 13 giờ 30 Pt cùng ngày, khi H và T điều khiển xe đi trên đường Mỹ Phước Tân Vạn đoạn thuộc khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì bị người dân phát hiện, bắt giữ và giao cho Công an phường Tân Đông Hiệp, Công an phường Tân Đông Hiệp tiếp nhận, lập hồ sơ và tạm giữ đồ vật gồm: 01 nón bảo hiểm màu trắng có hình 02 mặt heo; 01 túi xách màu đen; 01 bình xịt hơi cay trên bình ghi chữ TAGE DOWN; 01 cây tua vít bằng kim loại; 03 tay cầm bằng kim loại; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 30cm; 01 chìa khóa xe; xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, gắn biển số 66D1-319.80. Sau đó, Công an phường Tân Đông Hiệp chuyển giao hồ sơ, vật chứng thu giữ cho Công an phường Vĩnh Tân. Công an phường Vĩnh Tân tiếp nhận và chuyển giao H, T cùng hồ sơ, vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Tân Uyên thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56 ngày 19/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future fi, biển số 61N1-189.77 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 23.000.000 đồng.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future fi, biển số 61N1-189.77. Quá trình điều tra xác định T và H đã bán cho đối tượng tên Tuấn. Hiện không rõ Tuấn ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu đỏ bạc, số máy G3M5E-121509, số khung RLCUG122MY015793. Qúa trình điều tra xác định xe được cấp biển số 71C4-498.51 do bà Cao Thị Quyền Tr đứng tên chủ sở hữu. Đào Công T xác định xe này do T mượn của Tr, việc T sử dụng xe đi trộm cắp tài sản thì Tr không biết.

Đối với biển số 66D1-319.80. Qúa trình điều tra không tìm thấy dữ liệu, T khai mua về gắn vào xe xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu đỏ bạc, số máy G3M5E-121509, số khung RLCUG122MY015793 để sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông P xác định đã được người nhà các bị cáo bồi thường số tiền 23.000.000 đồng, do đó không yêu cầu các bị cáo pH bồi thường, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bản Cáo trạng số 281/CT-VKSTU ngày 10/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Đào Công T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù;

- Xử phạt bị cáo Đào Công T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho bà Cao Thị Quyền Tr xe mô tô số khung 1220MY015793 số máy G3M5E121509 và chìa khóa xe do bà Tr không biết bị cáo Đào Công T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Điện thoại di động Nokia màu đen do bị cáo Đào Công T sử dụng liên lạc tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có;

- Tịch thu tiêu hủy: Biển số 66D1-319.80 là biển giả, 02 nón bảo hiểm, 01 túi xách, 0 bình xịt hơi cay, 01 tua vít, 03 tay cầm kim loại, 01 con dao tự chế, 02 áo khoác, 02 quần dài do không còn giá trị sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: Điện thoại di động Viettel màu đen do không liên quan hành vi phạm tội.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 12 giờ 30 Pt Ngày 18/6/2023, tại tổ 7, khu phố 4, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Đào Công T và Nguyễn Văn H đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future fi, biển số 61N1-189.77 của ông Hồ Vĩnh P. Tại thời điểm bị chiếm đoạt giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future fi, biển số 61N1-189.77 là 23.000.000 đồng. Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, cùng thái độ coi thường pháp luật mà cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Nguyễn Văn H đã tái phạm chưa được xóa án tích. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu

tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Đào Công T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội với vai trò thực hành tích cực, trong đó bị cáo T là người khởi xướng, sử dụng phương tiện của mình chở bị cáo H đi tìm tài sản và liên lạc để tiêu thụ tài sản sau khi chiếm đoạt được; bị cáo H là người trực tiếp bẻ khóa, chiếm đoạt xe mô tô của bị hại và điều khiển xe chiếm đoạt được đưa đi tiêu thụ. Vai trò của các bị cáo trong vụ án là như nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Công T phạm tội khi chưa được xóa án tích nên pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo nhiều lần bị kết án nên có nhân thân rất xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên T1 cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo trên cơ sở đã cân nhắc nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo, bị hại không yêu cầu các bị cáo pH tiếp tục bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô có số khung 1220MY015793 số máy G3M5E121509 là tài sản của bà Cao Thị Quyền Tr, các bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, bà Tr không biết, do vậy trả lại xe này và chìa khóa xe cho bà Tr tiếp tục sử dụng.

- Biển số 66D1-319.80 là biển số giả, bình xịt hơi cay, tua vit, tay cầm, dao tự chế là công cụ phạm tội; nón bảo hiểm, túi sách, quần áo là tư Tr của bị cáo và biển số xe 66D1-319.80 không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Điện thoại di động hiệu Nokia bị cáo Đào Công T sử dụng để liên lạc tiêu thụ tài sản do trộm cắp được nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Điện thoại hiệu Viettel của bị cáo Nguyễn Văn H không liên quan hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo H tiếp tục sử dụng.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên pH chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Đào Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1 Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/6/2023.

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Công T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bà Cao Thị Quyền Tr: Xe mô tô số khung 1220MY015793 số máy G3M5E121509 và chìa khóa xe;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 điện thoại di động Viettel màu đen.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen;

- Tịch thu tiêu hủy: Biển số 66D1-319.80, 02 nón bảo hiểm, 01 túi xách, 01 bình xịt hơi cay, 01 tua vít, 03 tay cầm kim loại, 01 dao tự chế, 02 áo khoác, 02 quần dài.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên)

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Hưởng